

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2022/TLST- HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022, giữa:

+ *Nguyên đơn:* **Anh Nguyễn Văn B**, sinh năm 1984.

Hộ khẩu thường trú: xóm B, thôn B, xã CV, huyện TO, thành phố HN.

+ *Bị đơn:* **Chị Lê Thị T**, sinh năm 1995.

Hộ khẩu thường trú: xóm B, thôn B, xã CV, huyện TO, thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị T có 02 con chung con chung cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/5/2011 và cháu Nguyễn Lê Y, sinh ngày 01/12/2012. Anh Nguyễn Văn B và chị Lê Thị T thống nhất thoả thuận, anh B trực tiếp nuôi dưỡng Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/5/2011; chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lê Y, sinh ngày 01/12/2012; việc cấp dưỡng nuôi con vợ chồng thống nhất tự thoả thuận không yêu cầu toà án giải quyết.

Anh B và chị T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có và không yêu cầu toà án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Anh B tự nguyện nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con (Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tạm ứng án phí, tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0053800 ngày 07 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện TO, thành phố HN).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP HN ;
- VKSND huyện TO;
- THADS huyện TO;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO
Thẩm phán

Nguyễn Văn A